

Bản án số 156/2026/HS-ST
Ngày 04 tháng 9 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-HUNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Huyền-Cán bộ hưu trí xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên.

Bà Nguyễn Thị Quyên-Chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 1-Hung Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hung Yên tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết-Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Hung Yên, Tòa án nhân dân khu vực 1-Hung Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn K, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1987.

Nơi cư trú: thôn G, xã T, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá G và bà Vũ Thị T; vợ: Phạm Thị U; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; CMND/CCCD/Hộ chiếu: 033087004764. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Bá C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; ông Nguyễn Bá T và ông Nguyễn Bá Tr là em trai ruột của ông nội bị cáo, ông T được tặng Huân chương chiến thắng hạng ba, ông Tr là Liệt sĩ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Mạc Tiến Th, sinh năm 1958 (Đã chết).

Trú tại: thôn ĐC, xã Đ, tỉnh H.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Anh Mạc Tiến M, sinh năm 1984-là con ông Th-Có mặt.

Trú tại: thôn ĐC, xã Đ, tỉnh H.

Văn bản cử đại diện hợp pháp ngày 15/4/2026.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Chị Phạm Thị U', sinh năm 1989- Có mặt.

Trú tại: thôn G, xã T, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 12/4/2026, Nguyễn K, sinh năm 1987, trú tại thôn G, xã T, tỉnh H, có giấy phép lái xe hạng C, số 400144043503 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 21/11/2024 điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, BKS: 89H-024.32, ngồi ở ghế phụ là chị Phạm Thị U', sinh năm 1989 (là vợ của K) đi trên đường Quốc lộ 38B, hướng từ xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên về xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên. Khi đi đến cụm khu công nghiệp Quán Đỏ, KmH6/27 thuộc địa phận thôn Khả Duy (nay là thôn Đông Cáp), xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi gặp biển báo hiệu nguy hiểm P.127, W207b, W.207c nên đầu xe ô tô do K điều khiển đã đâm vào bên phải người của ông Mạc Tiến Th, sinh năm 1958, trú tại thôn ĐC, xã Đ, tỉnh H đang đi bộ qua đường (hướng từ bên trái sang bên phải theo chiều đi của K). Sau va chạm ông Th ngã xuống đường và bị cuốn vào gầm xe tử vong tại chỗ; xe ô tô BKS: 89H-024.32 bị hư hỏng

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, BKS: 89H-024.32; 01 USB, bên trong có 01 file video ghi lại nội dung vụ việc, niêm phong ký hiệu A; 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại, màu xám; 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 400144043503 mang tên Nguyễn K.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 05 giờ 30 phút, ngày 12/4/2026, xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại cụm khu công nghiệp Quán Đỏ, KmH6/27 đường Quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn Khả Duy (nay là thôn Đông Cáp), xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên, là đường hai chiều ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng, đứt nét để phân định làn đường, mặt đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng, lòng đường tiêu chuẩn rộng 10.6m; lòng đường mở rộng rộng 14m. Hướng Đông đi Cầu Cáp, xã Đoàn Đào; hướng Tây đi xã Hoàng Hoa Thám; hướng Nam tiếp giáp sông Hòa Bình; hướng Bắc là công trường đang thi công khu Công nghiệp thuộc xã Đoàn Đào.

Lấy điểm mốc cố định là cột Km H5/27 nằm trên lề đường phía Nam, cách mép đường phía Nam 0,3m làm điểm cố định; lấy mép đường phía Bắc làm chuẩn, hướng khám nghiệm từ hướng Đông sang Tây. Từ điểm cố định hướng về phía Tây Bắc 39,5m phát hiện vết phanh, kích thước (2 x 0,1)m, ký hiệu dấu vết 1; đầu, cuối dấu vết (1) cách mép đường chuẩn 7,1m và 7,05m. Cuối dấu vết (1) về hướng Tây 15m là vết phanh, kích thước (22 x 1,27)m, ký hiệu dấu vết (2); đầu, cuối dấu vết (2) cách mép đường chuẩn 8m và 8,85m, trên dấu vết (2) có vết cà, kích thước (0,9 x 0,02)m. Đầu dấu vết (2) hướng về phía Tây Bắc 2,1m là vết phanh, kích thước (24 x 1,1)m, ký hiệu dấu vết (3); đầu, cuối dấu vết (3) cách mép đường chuẩn 6,2m và 7,8m, trên dấu vết (3) có vết cà, kích thước

(0,25 x 0,002)m. Đầu dấu vết (3) hướng về phía Tây 11,3m là vùng tạp chất màu nâu đỏ chạy dài thành vệt đứt đoạn, kích thước (18 x 1,5)m, ký hiệu dấu vết (4); đầu dấu vết (4) cách mép đường chuẩn 7m và cuối dấu vết (4) tạo thành một vùng tạp chất màu nâu đỏ, kích thước (0,6 x 0,4)m, có tâm cách mép đường chuẩn 7,5m. Cuối dấu vết (4) hướng về phía Tây 1m là tử thi nam giới, nằm ngửa, đầu tử thi hướng về phía Bắc, chân tử thi hướng về phía Nam, ký hiệu dấu vết (5). Chiều dài tử thi là 1,7m, đầu tử thi cách mép đường chuẩn 7,1m; gót chân trái tử thi cách mép đường chuẩn 8,9m, hạ bộ tử thi cách mép chuẩn 8m. Đầu dấu vết (5) hướng về phía Tây Bắc 13,9m là 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại màu xám, kích thước (0,39m x 0,085)m ở trên vỉa hè, cách mép đường chuẩn 0,9m, ký hiệu dấu vết (6), trên bề mặt bình giữ nhiệt có nhiều vết trượt xước nham nhở, chiều hướng khác nhau. Từ đầu tử thi dấu vết (6) hướng về phía Tây 13,6m là xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, BKS: 89H-024.32 đỗ ở lề đường bên phải theo chiều đi, ký hiệu dấu vết (7), đầu xe hướng Tây, đuôi xe hướng Đông, trục bánh sau bên phải trùng với mép đường chuẩn. Từ điểm mốc cố định hướng về phía Tây 27m là góc mở của cầu qua sông Hòa Bình, rộng 29m. Từ điểm mốc cố định hướng về phía Bắc 15m là góc mở là lối đi vào khu công trường khu công nghiệp. Mở rộng hiện trường xác định: Từ điểm mốc cố định hướng về phía Đông Bắc 73m, tại lề đường phía Bắc có đặt biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên W.207c. Từ điểm mốc cố định hướng về phía Đông Bắc 103m, tại lề đường phía Bắc có đặt biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên W.207b. Từ điểm mốc cố định hướng về phía Đông Bắc 219m, tại lề đường phía Bắc có đặt biển báo hiệu giới hạn tốc độ 40km/h. Từ điểm mốc cố định hướng về phía Tây 92m, tại lề đường phía Nam có đặt biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên W.207b.

Biên bản khám phương tiện hồi 10 giờ 00 phút, ngày 13/4/2026, đối với xe ô tô BKS: 89H-024.32, xác định: Cản trước và phần biển số xe phía trước bị cong, gập theo chiều từ ngoài vào trong, kích thước (1,05 x 0,1)m, tâm dấu vết cách mặt đường 0,66m. Cản trước, đèn gầm bên trái phía trước, đèn xe bên trái phía trước, phát hiện rải rác các dấu vết dung dịch màu nâu đỏ, kích thước dài (0,72 x 0,4)m, tâm dấu vết cách mặt đường 0,7m. Lưới tản nhiệt phía trước đầu xe bị gãy, vỡ, bung bật ra khỏi vị trí ban đầu, kích thước dài 1,08m, tạo khe hở rộng 0,07m, tâm dấu vết cách mặt đường 0,86m. Nắp capo kim loại dưới kính chắn gió bị lõm, kích thước (0,72 x 0,3)m, tâm dấu vết cách mặt đường 1,35m. Mặt ngoài của bánh xe bên trái phía sau có bám dính tạp chất màu nâu đỏ, kích thước (0,15 x 0,11)m cách chân van theo chiều ngược kim đồng hồ 16cm. Mặt trong của bánh xe phía trong rải rác bám dính tạp chất màu nâu đỏ, kích thước (0,24 x 0,07)m. Phía dưới bộ cầu sau dưới gầm xe có bám dính tạp chất màu nâu đỏ, kích thước (0,09 x 0,05)m. Mặt trong tấm chắn bùn của bánh xe phía sau bên phải bám dính tạp chất màu nâu đỏ, kích thước (0,32 x 0,3)m. Mặt trong tấm chắn bùn của đuôi xe bên phải bám dính tạp chất màu nâu đỏ, kích thước (0,33 x 0,43)m.

Biên bản khám nghiệm tử thi hồi 07 giờ 30 phút ngày 12/4/2026 đối với ông Mạc Tiến Th, xác định: Vùng đầu, mặt, cổ: Hai lỗ mũi, ống tai ngoài hai

bên có máu; gãy răng số 1 hàm trên bên phải, gãy phức tạp xương hàm dưới tại vị trí khe răng số 4, 5 bên trái; vùng trán, mắt, thái dương bên trái có đám xây xát da bầm tím, kích thước (12 x 9)cm; vùng trán, chính mũi, má bên phải, cằm hai bên có đám xây xát rách da sung nề, bầm tím, kích thước (20 x 8)cm; gãy xương chính mũi; vùng cổ trước bên phải có đám xây xát, rách da, bầm tím, kích thước (10 x 17)cm. Vùng ngực, bụng: Vùng ngực phía trước hai bên sát bờ dưới xương đòn phải có đám xây xát da, sung nề, bầm tím, kích thước (40 x 30)cm; vùng bụng hai bên, sát mào chậu phải có đám xây xát da, bầm tím, kích thước (28 x 13)cm; mất vững khung ngực hai bên; chọc dò khoang ngực hai bên có nhiều máu; bụng căng chướng. Vùng lưng, chậu hông: Lưng hai bên nằm trên đường giữa, cách xương móm cụt 30cm có đám xây xát, trợt da, kích thước (30 x 20)cm; gãy xương chậu bên trái. Vùng hậu môn, bộ phận khác: Hậu môn có vết rách da, kích thước (5 x 2)cm; mặt trong cánh tay phải có đám xây xát, rách da, bầm tím, kích thước (10 x 3)cm; mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay, cẳng tay, mu bàn tay phải có đám xây xát da, sung nề, bầm tím, kích thước (50 x 7)cm; mặt ngoài vai trái có đám xây xát da, bầm tím, kích thước (14 x 10)cm; mặt trong khuỷu tay trái có đám xây xát da, bầm tím, kích thước (5 x 5)cm; gãy phức tạp đoạn 1/3 giữa cánh tay phải; vùng bẹn phải, bộ phận sinh dục ngoài có đám xây xát, rách toác da sâu, bờ mép nham nhở, các tổ chức nội tạng trong ổ bụng ra ngoài theo vết rách, lộ tổ chức tinh hoàn hai bên, kích thước (30 x 15)cm; mặt ngoài đùi phải, gối phải rải rác có đám xây xát da, bầm tím, kích thước (37 x 10)cm; mắt cá ngoài bên phải có đám xây xát da, bầm tím, kích thước (5 x 3)cm; trước mắt ngoài đùi trái có đám xây xát da, bầm tím, kích thước (40 x 30)cm; mặt sau đùi, 1/3 dưới đùi, khoeo chân, cẳng chân trái có đám rách toác da sâu, kích thước (30 x 12)cm; vùng cổ chân, bàn chân trái có đám rách toác da sâu, kích thước (30 x 25)cm; gãy cổ xương đùi bên trái; gãy phức tạp xương bàn ngón chân bên trái. Mổ vùng ngực phía trước bên phải thấy da, cơ, tổ chức dưới da bầm tụ máu; gãy cung trước các xương sườn 3, 4, 5, 6 bên phải, bầm tụ nhu mô phổi phải, trong khoang ngực có nhiều máu.

Kết quả xét nghiệm ngày 12/4/2026 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên đối với Nguyễn K, xác định: Không có Ethanol (cồn) trong máu, âm tính với ma túy.

Kết luận giám định tử thi số 995/KLGĐTT-KTHS ngày 12/05/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết, luận: Nguyên nhân chết của ông Mạc Tiến Th, khám nghiệm ngày 12/04/2026 tại thôn Khả Duy (nay là thôn Đông Cáp), xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên chết là do: Đa chấn thương. Thể loại chết: Không tự nhiên.

Kết luận giám định số 2376/KL-KTHS ngày 22/4/2026 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của ông Mạc Tiến Th (ký hiệu M1) gửi giám định không tìm thấy Ethanol (cồn).

Kết luận giám định số 2374/KL-KTHS ngày 24/4/2026 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của ông Mạc Tiến Th (ký hiệu M2) gửi giám định.

Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 07/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, BKS: 89H-024.32 là 7.700.000 đồng.

Kết luận giám định số 1213/KL-KTHS ngày 08/6/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 file video gửi giám định; không xác định được vận tốc của xe ô tô gắn camera hành trình trước và tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Kết quả tra cứu dữ liệu giám sát hành trình, tốc độ của xe ô tô BKS: 89H-024.32 tại Công ty Cổ phần TCT Toàn Cầu, kết quả: Thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên xe ô tô BKS: 89H-024.32 có nhãn hiệu là DV4G-BGT do Công ty Cổ phần TCT Toàn cầu sản xuất và lắp đặt ngày 28/04/2023. Thiết bị hết hạn phí từ ngày 31/05/2025 và xe mất tín hiệu từ 11/12/2025. Hành vi Sử dụng phương tiện kinh doanh vận tải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (đối với hình thức kinh doanh vận tải có quy định phương tiện phải lắp thiết bị) nhưng thiết bị không hoạt động. Hành vi nêu trên của Nguyễn K đã vi phạm điểm c, khoản 7, Điều 26 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 23/07/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên có Công văn số 4142, kèm theo các tài liệu có liên quan, đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hưng Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K theo quy định.

Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, BKS: 89H-024.32 là xe của Nguyễn K. Ngày 10/6/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã trả lại Nguyễn K; 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại, màu xám là của ông Mạc Tiến Th. Ngày 09/7/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã trả lại anh Mạc Tiến M, sinh năm 1984, trú tại thôn ĐC, xã Đ, tỉnh H (là con trai ông Mạc Tiến Th).

01 USB, bên trong có 01 file video ghi lại nội dung vụ việc, niêm phong ký hiệu “S1”; 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 400144043503 mang tên Nguyễn K đang quản lý tại hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã đến thăm hỏi, bồi thường cho đại diện gia đình bị hại là anh Mạc Tiến M số tiền 190.000.000 đồng. Anh M đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện xe, kết luận giám định tử thi, cùng lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS-KV1 ngày 11/8/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo, chị Phạm Thị Ú đều khai nhận chính bị cáo đã điều khiển xe gây tai nạn chứ không phải ai khác. Bị cáo khai nhận đã bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

Đại diện người bị hại không yêu cầu gì thêm. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hung Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự và có quan điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Bá C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; ông Nguyễn Bá T và ông Nguyễn Bá Tr là em trai ruột của ông nội bị cáo, ông T được tặng Huân chương chiến thắng hạng ba, ông Tr là Liệt sĩ. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 260, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều 106, 107, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn K từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn K cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Hoa, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không cấm bị cáo điều khiển xe ô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo Giấy phép lái xe ô tô mang tên của bị cáo.

Quản lý tại hồ sơ vụ án 01 USB, bên trong có 01 file video ghi lại nội dung vụ việc, niêm phong ký hiệu “S1”.

Các vấn đề khác không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại nhất trí không có tranh luận gì. Bị cáo, đại diện bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 12/4/2026, Nguyễn K có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, BKS: 89H-024.32, đi trên quốc lộ 38B, hướng từ xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên về xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên, trên xe có chị Phạm Thị Ú là vợ của K ngồi ở ghế phụ. Khi đi đến cụm khu công nghiệp Quán Đồi, KmH6/27 thuộc địa phận

thôn Khả Duy (nay là thôn Đông Cáp), xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi gặp biển báo hiệu nguy hiểm nên đầu xe ô tô do K điều khiển đã đâm vào bên phải người của ông Mạc Tiến Th đang đi bộ qua đường hướng từ bên trái sang bên phải theo chiều đi của K làm ông Th ngã xuống đường và bị cuốn vào gầm xe. Hậu quả ông Th tử vong tại chỗ; xe ô tô BKS: 89H-024.32 bị hư hỏng.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường hai chiều ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng, đứt nét để phân định làn đường, mặt đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng tại KmH6/27 đường quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn Khả Duy (nay là thôn Đông Cáp), xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên. Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị cáo, các kết quả giám định, kết quả kiểm tra nồng độ cồn, lời khai người làm chứng và các chứng cứ đã thu thập thì có căn cứ xác định: Bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định. Bị cáo điều khiển xe ô tô trong khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã gây tai nạn, vi phạm điểm b khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hậu quả hành vi vi phạm của bị cáo gây ra làm chết một người.

Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2]. Cơ quan điều tra công an tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hưng Yên, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm tới an toàn công cộng, trật tự công cộng mà cụ thể là an toàn giao thông. Với hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Bị cáo là người không bị hạn chế năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Vi phạm an toàn giao thông là vấn đề rất bức xúc của toàn xã hội làm mất trật tự, an toàn công cộng, gây ra những thiệt hại về con người, về kinh tế cho mỗi gia đình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra tổn hại về con người, về kinh tế, tinh thần cho gia đình người bị hại. Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã bồi thường toàn bộ tổn thất đã gây ra cho người bị hại, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có đơn trình bày có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Bá C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; ông Nguyễn Bá T và ông Nguyễn Bá Tr là em trai ruột của ông nội bị cáo, ông T được tặng Huân chương chiến thắng hạng ba, ông Tr là Liệt sĩ. Do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, đại diện

cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội để bị cáo có cơ hội cải tạo, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cấm bị cáo điều khiển xe ô tô.

Vì vậy quan điểm đề nghị về hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hưng Yên đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại, đại diện người bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về vật chứng: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, BKS: 89H-024.32 là xe của Nguyễn K, 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại, màu xám là của ông Mạc Tiên Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã trả lại tài sản cho bị cáo và cho đại diện người bị hại là phù hợp.

Do không cấm bị cáo điều khiển xe ô tô nên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 400144043503 mang tên Nguyễn K (Hiện đang được quản lý tại hồ sơ vụ án).

01 USB, bên trong có 01 file video ghi lại nội dung vụ việc, niêm phong ký hiệu “S1” đang quản lý tại hồ sơ vụ án là chứng cứ nên quản lý tại hồ sơ vụ án.

[6]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn K.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn K: 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn K cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Hoa, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Không phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn K 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 400144043503 mang tên Nguyễn K (Hiện đang được quản lý tại hồ sơ vụ án).

Quản lý tại hồ sơ vụ án 01 USB, bên trong có 01 file video ghi lại nội dung vụ việc, niêm phong ký hiệu “S1” (Hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn K phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 1- Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Hưng Yên;
- UBND xã;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tuấn